



TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

*

Số 91 -KL/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Khánh Hòa, ngày 18 tháng 10 năm 2022

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực,
hiệu quả quản lý nhà nước

Sau hơn 05 năm triển khai Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, công tác cải cách hành chính được quan tâm triển khai thực hiện tương đối đồng bộ, đạt được kết quả nhất định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Công tác tuyên truyền được triển khai bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân đã nhận thức rõ về các quan điểm, chủ trương, giải pháp của tỉnh về cải cách hành chính. Tổ chức bộ máy chính quyền địa phương được kiện toàn, gắn với việc đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền theo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn địa phương. Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế, cơ cấu lại gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên các lĩnh vực được đơn giản hóa; dịch vụ công trực tuyến được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh, phục vụ tốt hơn công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc kiểm tra, đánh giá, khen thưởng, xử lý trách nhiệm về cải cách hành chính được thực hiện nghiêm túc, minh bạch.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính vẫn còn hạn chế. Các chỉ số đánh giá về cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công... của tỉnh có cải thiện nhưng thứ bậc vẫn còn thấp. Cá nhân người đứng đầu của một số cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò của cải cách hành chính trong nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; quan tâm chưa đúng mức trong việc xác định các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, dẫn đến tình trạng triển khai nhiều hoạt động nhưng hiệu quả chưa cao.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đánh giá, xác định cụ thể nguyên nhân tồn tại, hạn chế để khắc phục; thường

xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát để nâng cao chất lượng cải cách hành chính, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

I. MỤC TIÊU

Xây dựng bộ máy chính quyền tỉnh Khánh Hòa chuyên nghiệp, trong sạch, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển và hội nhập; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phục vụ nhân dân theo định hướng đến năm 2030, Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Trọng tâm cải cách hành chính đến năm 2030 là: (1) Cải cách thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh gắn với cụ thể hóa, triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa. (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, thân thiện, nhiệt huyết, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, theo định hướng của Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. (3) Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; hiện đại hóa hệ thống chính trị ở cơ sở gắn với thực hành dân chủ ở cơ sở.

Các chỉ số: Cải cách hành chính (PAR Index), Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index), Chuyển đổi số (DTI) của tỉnh được cải thiện và duy trì ổn định trong nhóm 25 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước trong giai đoạn 2022 - 2030.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính

- Tăng cường quán triệt, tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức của các cấp, các ngành, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên từ tỉnh đến cơ sở về vai trò, vị trí của cải cách hành chính. Từ đó, xác định trách nhiệm, nhiệm vụ cần thực hiện trong công tác cải cách hành chính, phục vụ nhân dân gắn với nhiệm vụ chính trị được giao.

- Kiện toàn, xây dựng kế hoạch hoạt động Ban chỉ đạo cải cách hành chính các ngành, các cấp và bộ phận chuyên trách, tham mưu giúp việc, phân công rõ

nhiệm vụ, trách nhiệm từng thành viên. Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên trên nền tảng trực tuyến, gắn với kiểm tra đột xuất và giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

2. Nâng cao hiệu quả cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh một cách bền vững, tập trung thực hiện tốt việc thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa

- Tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách theo phân cấp tại Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa. Các sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách được phân cấp theo quy định; tổ chức triển khai, theo dõi, đánh giá kết quả đến cơ sở.

- Xây dựng cơ chế, phân công đầu mối chịu trách nhiệm chính về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh. Nghiên cứu cơ chế thu hút chuyên gia, nhân lực có trình độ, năng lực và tâm huyết để tham gia nghiên cứu, tư vấn và phản biện chính sách. Nghiên cứu việc thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Tiếp tục hoàn thiện và công khai các quy hoạch chung phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất hàng năm; thông tin về dự án, thời hạn và nhu cầu sử dụng đất; chính sách, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; danh mục công trình, dự án kêu gọi đầu tư, quy trình lựa chọn nhà đầu tư và các cơ chế, chính sách có liên quan bằng nhiều phương tiện, hình thức, kênh thông tin.

- Tiếp tục thực hiện đối thoại giữa chính quyền tỉnh với doanh nghiệp; đồng thời, chú trọng cung cấp thông tin, tiếp nhận và giải đáp vướng mắc thường xuyên; thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh; tiếp tục phát triển và nâng cao hiệu quả mô hình “Cà phê doanh nhân”, các chuyên trang hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và các mô hình hữu ích khác. Nghiên cứu, sớm đề xuất cơ chế, mô hình giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp một cách thực chất, hiệu quả.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông và dịch vụ công trực tuyến

- Tăng cường rà soát, kiến nghị đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính. Đổi mới tư duy về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết thủ tục hành chính theo hướng phục vụ, không phụ thuộc địa giới hành chính; đa dạng hóa đầu mối, phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả. Từ năm 2025 trở đi, chuyển sang giao dịch trực tuyến là chủ yếu.

- Rà soát, công bố 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp trực tuyến gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính công ích, tích hợp toàn bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia ngay trong năm 2022. Các dịch vụ sự nghiệp công có liên quan đến thủ tục hành chính phải xây dựng quy trình kiểm soát và cung cấp trực tuyến để tạo sự minh bạch, thuận lợi, đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, trong đó chú trọng nâng cấp, hoàn thiện các chức năng, tiện ích của Trung tâm Phục vụ hành chính công phục vụ người dân, doanh nghiệp. Hoàn thành việc triển khai kết nối, chia sẻ các cơ sở dữ liệu và hệ thống phần mềm của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký kinh doanh, đất đai theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, tăng cường phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước trên các lĩnh vực

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với lộ trình tinh giản biên chế, đẩy mạnh tự chủ về biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Đến năm 2025, giảm tối thiểu 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập. Giai đoạn 2022 - 2026, giảm ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Tăng cường phân cấp, ủy quyền, gắn quyền hạn với trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức quản lý nhà nước, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đô thị thông minh.

- Thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Gắn trách nhiệm của cấp ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện với kết quả Chỉ số PAPI được công bố hàng năm.

5. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng nhiệm vụ quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm, có phẩm chất đạo đức, năng lực, trách nhiệm, chuyên nghiệp. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, hiệu quả thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao để xây dựng nguồn cán bộ, công chức có năng lực tham mưu về chiến lược, quy hoạch, cơ chế, chính sách, chuyển đổi số; đánh giá, ghi nhận và trọng dụng người có năng lực, thành tích xuất sắc. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; đổi mới mạnh mẽ công tác đánh giá cán bộ theo kết quả công việc; cụ thể hóa cơ chế bảo vệ cán bộ dám đổi mới sáng tạo, dám đề xuất, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ lề lối làm việc, từng bước chuyển đổi phương thức chỉ đạo điều hành, quản lý hoàn toàn sang môi trường điện tử và dựa trên dữ liệu số; thực hiện chuyển đổi số và xây dựng bộ máy hành chính có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế, khu vực.

6. Đổi mới cơ chế quản lý tài chính công, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Nâng cao mức độ tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, tăng số lượng đơn vị tự chủ chi thường xuyên theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII); chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang các công ty cổ phần; đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

- Trên cơ sở lượng hóa công việc, tiến hành xây dựng tiêu chuẩn, định mức để xác định dự toán ngân sách được cấp phát trung hạn và hằng năm cho cơ quan hành chính. Thực hiện giao dự toán ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với chỉ tiêu trung hạn cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, trực tuyến hóa quản lý thu chi, ngân sách, thanh toán điện tử giữa các cơ quan quản lý thu, đơn vị thụ hưởng ngân sách với cơ quan thuế, kho bạc, ngân hàng; đẩy mạnh thanh toán trực tuyến các dịch vụ hành chính công, học phí, viện phí, điện, nước.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung ứng dịch vụ công trên môi trường số. Tập trung đầu tư, xây dựng kiến trúc và nền

tăng hạ tầng kỹ thuật phù hợp để phát triển chính quyền điện tử, xây dựng đô thị theo hướng thông minh trong dài hạn.

- Nghiên cứu kiện toàn và nâng cao năng lực cơ quan chuyên trách công nghệ thông tin, tham mưu chuyển đổi số của tỉnh; có biện pháp, chính sách phù hợp để thu hút nhân lực có chuyên môn tốt tham gia chuyển đổi số.

8. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong cải cách hành chính

- Các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, là khâu đột phá nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Không xếp hạng tốt về kết quả cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có từ 5% hồ sơ trễ hạn trở lên, hoặc chỉ số hài lòng từ 80% trở xuống. Cán bộ, công chức, viên chức có từ 10% hồ sơ trễ hạn trở lên thì không được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương không được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên nếu xếp hạng kết quả cải cách hành chính của đơn vị đạt mức trung bình trở xuống. Xem xét trách nhiệm, đưa ra khỏi quy hoạch, điều chuyển, thay thế người đứng đầu nếu kết quả cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương **02 năm** liên tục xếp hạng trung bình hoặc **01 năm** xếp hạng yếu; tổ chức cơ sở đảng, tập thể lãnh đạo xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải có kết quả xếp hạng cải cách hành chính xếp hạng tốt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan tham mưu Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh tổ chức quán triệt triển khai nội dung Kết luận này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để tạo sự thống nhất, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở. Chủ động xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể sát với tình hình của tổ chức, địa phương, đơn vị mình; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận này thành các kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn và hàng năm; bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp để cụ thể hóa, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; cung cấp kết quả chỉ số hài lòng, kết quả

cải cách hành chính hàng năm để gợi ý kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại đối với các tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; xem xét thi đua, khen thưởng và thực hiện công tác cán bộ theo phân cấp thẩm quyền.

3. Định kỳ, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tiến hành đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trước ngày 31/12 hàng năm.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu Tỉnh ủy,
- Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- BCĐ Cải cách hành chính tỉnh,
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh,
- Cấp ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố,
- Các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Hải Ninh